

Số: 20/2023/QĐCNTTLH

H, ngày 27 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận nuôi con của chị Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1982; địa chỉ thôn T, xã N, huyện H và anh Trần Văn S, sinh năm 1983, địa chỉ thôn T, xã Nc, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 3 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn của chị Nguyễn Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Thanh Hoá

Người bị kiện: Anh Trần Văn S, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn S đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, do đó hai bên đều thỏa thuận đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

- *Về con*: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn S có một con chung là Trần Lâm T, sinh ngày 29/5/2010.

Hai bên thống nhất thỏa thuận: Anh Trần Văn S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Lâm T, chị T có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh S mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu T đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

- *Về tài sản và công nợ*: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn S không có tài sản, công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga